

Số: *199* /BC-UBND

Phước Long, ngày *15* tháng *5* năm 2024

BÁO CÁO

Về việc công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2024

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị xã quý I năm 2024.

Qua xem xét nội dung đề nghị của phòng Tài chính – Kế hoạch tại Báo cáo số 158/BC-TCKH ngày 09/5/2024, UBND thị xã báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị xã quý I năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách thị xã

- Cân đối ngân sách thị xã quý I năm 2024 (*Chi tiết tại Biểu số 93/CK-NSNN đính kèm*).

- Thực hiện thu ngân sách nhà nước quý I năm 2024 (*Chi tiết tại Biểu số 94/CK-NSNN đính kèm*).

- Thực hiện chi ngân sách thị xã quý I năm 2024 (*Chi tiết tại Biểu số 95/CK-NSNN đính kèm*).

2. Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách thị xã quý I năm 2024

2.1 Thực hiện thu ngân sách

a. Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện: 68.759.721 ngàn đồng, đạt 31,5% so với dự toán UBND thị xã giao.

Trong đó, một số lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn đạt kết quả như sau:

- Thu từ khu vực CTN ngoài quốc doanh là 41.922.026 ngàn đồng, đạt 35,1% so với dự toán UBND thị xã giao.

- Thu tiền sử dụng đất là 10.279.530 ngàn đồng, đạt 41,1% so với dự toán UBND thị xã giao.

- Thu lệ phí trước bạ là 5.459.349 ngàn đồng, đạt 20,3% so với dự toán UBND thị xã giao.

- Thu thuế thu nhập cá nhân là 2.969.174 ngàn đồng, đạt 22,8% so với dự toán UBND thị xã giao.

b. Thu ngân sách địa phương hưởng: 172.553.924 ngàn đồng, đạt 36,8% so với dự toán UBND thị xã giao.

2.2 Thực hiện chi ngân sách

Thực hiện chi ngân sách là 102.139.646 ngàn đồng, đạt 21,8% so với dự toán UBND thị xã giao.

Trong đó, một số khoản chi lớn cụ thể như sau:

- Chi đầu tư là 29.724.126 ngàn đồng. Trong đó: Chi tạm ứng đầu tư chưa thu hồi năm 2023 chuyển sang năm 2024 là 23.836.519 ngàn đồng; Giải ngân vốn đầu tư công ngân sách thị xã quản lý năm 2024 là 5.887.607 ngàn đồng, đạt 5,5% so với kế hoạch giao (107.900 triệu đồng).

- Chi thường xuyên là 72.415.520 ngàn đồng, đạt 22,9% so với dự toán UBND thị xã giao.

3. Hình thức công khai

Gửi văn bản đến các đơn vị có liên quan và công bố trên Trang thông tin điện tử thị xã Phước Long (theo hình thức công khai bắt buộc).

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT. UBND thị xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Công

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 199/BC-UBND ngày 15 / 5 /2024 của UBND thị xã)

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024 (thị xã giao)	Thực hiện	So sánh (%)
A	Tổng thu ngân sách địa phương	468.287.519	172.553.924	36,8
I	Tổng các khoản thu cân đối ngân sách	468.287.519	172.553.924	36,8
	- Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	188.833.000	58.152.736	30,8
	+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	170.400.000	55.464.059	32,5
	+ Các khoản thu hưởng 100%	18.433.000	2.688.677	14,6
	- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	231.618.000	32.000.000	13,8
	+ Bổ sung cân đối	213.562.000	15.000.000	7,0
	+ Bổ sung có mục tiêu	18.056.000	17.000.000	94,2
	- Thu chuyên nguồn	47.836.519	82.401.188	172,3
	- Thu kết dư	0	0	
B	Tổng chi ngân sách	468.287.519	102.139.646	21,8
I	Chi cân đối ngân sách thị xã	468.287.519	102.139.646	21,8
1	Chi đầu tư phát triển	131.736.519	29.724.126	22,6
2	Chi thường xuyên	316.592.000	72.415.520	22,9
3	Dự phòng ngân sách	8.750.000		0,0
5	Dự toán chi thường xuyên chưa phân bổ	11.209.000	0	0,0

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 199 /BC-UBND ngày 15 / 5 /2024 của UBND thị xã)

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024 (thị xã giao)	Thực hiện	So sánh (%)
	Thu NSNN trên địa bàn (A+B)	218.533.000	68.759.721	31,5
A	Các khoản thu cân đối NSNN	218.533.000	68.759.721	31,5
I	Thu từ khu vực DNNN	1.300.000	648.193	49,9
1	Thuế GTGT	700.000	323.545	46,2
2	Thuế TNDN	600.000	324.648	54,1
II	Thu từ khu vực CTN-NQD	119.400.000	41.922.026	35,1
1	Thuế GTGT	106.200.000	39.461.020	37,2
2	Thuế TNDN	9.400.000	2.239.745	23,8
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt	800.000	129.319	16,2
4	Thuế tài nguyên	3.000.000	91.942	3,1
III	Thu tiền sử dụng đất	25.000.000	10.279.530	41,1
IV	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.000.000	43.483	4,3
V	Thuế thu nhập cá nhân	13.000.000	2.969.174	22,8
VI	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	10.000.000	308.041	3,1
VII	Lệ phí trước bạ	26.900.000	5.459.349	20,3
VIII	Thu phí , lệ phí	6.500.000	2.641.911	40,6
IX	Thu khác	14.900.000	4.431.854	29,7
X	Thu huy động đóng góp	533.000	56.160	10,5

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ QUÝ I NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 199/BC-UBND ngày 15/5/2024 của UBND thị xã)

Đơn vị tính: ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024 (thị xã giao)	Thực hiện	So sánh (%)
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ	468.287.519	102.139.646	21,8
I	Chi đầu tư phát triển	131.736.519	29.724.126	22,6
II	Chi thường xuyên	316.592.000	72.415.520	22,9
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	130.951.211	32.570.369	24,9
2	Chi khoa học và công nghệ	0	0	0,0
3	Chi y tế, dân số và gia đình	40.672.795	8.590.406	21,1
4	Chi văn hóa thông tin, thể thao	4.787.321	1.153.262	24,1
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	255.800	15.000	5,9
7	Chi các hoạt động kinh tế, môi trường	24.082.607	2.389.809	9,9
8	Chi hoạt động của cơ quan QLNN, Đảng, Đoàn thể	84.434.479	17.522.856	20,8
9	Chi đảm bảo xã hội	13.670.000	5.212.091	38,1
10	Chi an ninh, quốc phòng	16.529.787	4.090.627	24,7
11	Chi khác ngân sách	1.208.000	871.100	72,1
III	Dự phòng ngân sách	8.750.000	0	0,0
IV	Dự toán chi thường xuyên chưa phân bổ	11.209.000	0	0,0

